

Bản án số: **93/2024/DS-ST**
Ngày: 05/7/2024
V/v “*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Long Hồ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Tuấn Khanh.
- Ông Nguyễn Tường Bích.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tuyết là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre: Bà Nguyễn Thị Thảo Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số: 05/2024/TLST-DS, ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2024/QĐXX-ST ngày 15 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 90/2024/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 101/2024/QĐST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Hoài N**, sinh năm 1990.

ĐKTT: Ấp T, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Số C, ấp P, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Chị **Phạm Thị Lệ H**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre

Các đương sự có mặt đầy đủ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện ngày 16/10/2023, biên bản hòa giải ngày 15/5/2024 và tại phiên Tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Hoài N trình bày trình bày như sau:*

Ngày 03/4/2023 anh có cho chị Phạm Thị Lệ H vay số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), vay không lãi suất, thời hạn vay 03 tháng và hai bên có làm giấy mượn tiền, chị H có ký tên, viết đầy đủ họ tên dưới mục người mượn, có bà Nguyễn Thị Thu H1 là mẹ chị H ký tên. Từ lúc nhận tiền vay đến khi quá thời hạn vay, chị H không có trả tiền vay cho anh. Do đó, anh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc chị Phạm Thị Lệ H phải trả cho anh số tiền vốn vay là 30.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

Tại phiên Tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Hoài N vẫn giữ yêu cầu khởi kiện và không đồng ý cho chị H trả dần.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 26/01/2024, biên bản hòa giải ngày 15/5/2024 và tại phiên Tòa sơ thẩm hôm nay, bị đơn chị Phạm Thị Lệ H trình bày như sau:*

Chị thừa nhận có vay tiền, có ký tên nhận nợ ngày 03/4/2023 và hiện nay còn nợ anh Nguyễn Hoài N số tiền vốn vay chưa trả là 30.000.000 đồng. Vay có lãi suất là 15%/tháng, trả được 05 tháng thì ngưng, không đóng tiền lãi nữa, việc đóng lãi không có giấy tờ hay biên nhận gì cả. Chị vay tiền mục đích là để nuôi tôm nhưng do nuôi tôm lỗ (Tôm bị chết) nên không có khả năng trả tiền vay. Tại phiên tòa, chị thừa nhận còn nợ anh Nguyễn Hoài N số tiền 30.000.000 đồng và xin trả dần cho anh N hàng tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Đối với Thẩm phán có chấp hành tốt theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, thực hiện đúng các nguyên tắc do pháp luật quy định. Đối với những người tham gia tố tụng thì các đương sự có chấp hành tốt theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng các Điều 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoài N đối với chị Phạm Thị Lệ H về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Buộc chị Phạm Thị Lệ H có nghĩa vụ

trả cho anh Nguyễn Hoài N số tiền vay 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Ghi nhận sự tự nguyện anh Nguyễn Hoài N không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Nguyễn Hoài N khởi kiện yêu cầu chị Phạm Thị Lệ H trả tiền vay. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này được xác định là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự .

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn chị Phạm Thị Lệ H có đăng ký thường trú tại ấp P, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre. Căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại.

- Về nội dung vụ án:

[3] Anh Nguyễn Hoài N khởi kiện cho rằng có cho chị Phạm Thị Lệ H vay số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), thời hạn vay 03 tháng kể từ ngày 03/4/2023 nhưng đến hạn bị đơn không trả nợ. Căn cứ khởi kiện là Hợp đồng vay tiền ngày 03/4/2023.

Xét thấy, Hợp đồng vay tiền ngày 03/4/2023 (bút lục 32) thể hiện anh Nguyễn Hoài N cho chị Phạm Thị Lệ H vay số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn chị Phạm Thị Lệ H thừa nhận còn nợ anh Nguyễn Hoài N số tiền 30.000.000. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Phía nguyên đơn đã thực hiện xong nghĩa vụ của bên cho vay là giao tài sản cho bên vay đầy đủ. Tuy nhiên, khi đến hạn trả nợ thì chị Phạm Thị Lệ H không trả nợ là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Hoài N về số tiền vay 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) là có cơ sở và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về yêu cầu tính lãi suất hợp đồng vay: Anh Nguyễn Hoài N không yêu cầu tính lãi suất số tiền vay. Đây là sự tự nguyện của anh Nguyễn Hoài N nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn chị Phạm Thị Lệ H có yêu cầu xin trả dần 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi hết nợ nhưng nguyên đơn anh Nguyễn Hoài N không đồng ý.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc thỏa thuận thời gian, cách thức trả các bên thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[6] Lời đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với quy định pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên anh Nguyễn Hoài N không phải chịu án phí và chị Phạm Thị Lệ H có nghĩa vụ phải chịu án phí theo quy định.

Cụ thể: 30.000.000 đồng x 5% = 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 465, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự ;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoài N đối với chị Phạm Thị Lệ H về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

2. Buộc chị Phạm Thị Lệ H có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Hoài N số tiền vay là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

3. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Hoài N không yêu cầu tính lãi số tiền vay.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án

còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Buộc chị Phạm Thị Lệ H có nghĩa vụ phải chịu số tiền án phí là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

H2 lại cho anh Nguyễn Hoài N số tiền án phí đã nộp là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000745 ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Long Hồ